

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH TÂN
TỈNH VĨNH LONG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA
VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 01/2024/HS-ST
Ngày: 03-01-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH TÂN, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh Hùng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Văn Bảnh

Ông Lê Ngọc Hải

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Định - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hùng Duẩn - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 73/2023/TLST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 74/2023/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Hoàng V, sinh ngày 26/9/2001 tại huyện B, tỉnh Vĩnh Long; nơi cư trú: Tổ E, khóm T, thị trấn T, huyện B, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Phụ hồ; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hoàng S và bà Lê Thị Tuyết M; chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ ngày 02/10/2023, tạm giam ngày 05/10/2023, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ông **Nguyễn Thanh H**, sinh năm 1976. Nơi cư trú: Tổ 07, khóm T, thị trấn T, huyện B, tỉnh Vĩnh Long. (có mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà **Huỳnh Thị H1**, sinh năm 1974. Nơi cư trú: Tổ 07, khóm T, thị trấn T, huyện B, tỉnh Vĩnh Long. (có mặt)

- Người làm chứng:

1. Anh **Võ Quốc H2**, sinh năm 1997. Nơi cư trú: Tổ 02, ấp T, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Long. (vắng mặt)

2. Anh **Đoàn Minh H3**, sinh năm 1990. Nơi cư trú: Tổ 05, khóm T, thị trấn T, huyện B, tỉnh Vĩnh Long. (vắng mặt)

3. Anh **Phan Văn M1**, sinh năm 1989. Nơi cư trú: Tổ 06, khóm T, thị trấn T, huyện B, tỉnh Vĩnh Long. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 09/4/2023, sau khi nhậu xong Nguyễn Hoàng V điều khiển xe gắn máy về nhà, khi đi về đến nhà của ông Nguyễn Thanh H (gần nhà V) có con chó trong nhà của ông H sủa nên V điều khiển xe tông vào hàng rào nơi con chó đang sủa. Lúc này, ông H đang ở bên vườn mít cạnh nhà đi ra xem thì xảy ra cự cãi với V. V điều khiển xe về nhà lấy một con dao dài 41cm (có cán bằng gỗ dài 12cm và lưỡi dao bén bằng kim loại màu đen dài 29cm mũi bằng) quay trở lại thì gặp ông H đang đứng bên vườn mít nên V cầm dao rượt chém trúng vào cổ tay trái của ông H gây thương tích thì được anh Đoàn Minh H3 và anh Phan Văn M1 ở gần đó chạy đến can ngăn rồi đưa ông H đến Trung tâm y tế huyện B, tỉnh Vĩnh Long điều trị vết thương.

Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, khi ông H đang được điều trị vết thương tại phòng cấp cứu của Trung tâm y tế huyện B, tỉnh Vĩnh Long thì V tiếp tục điều khiển xe đi vào trên tay cầm theo một con dao thái dài 30,5cm (cán bằng nhựa màu đen dài 11,5cm, lưỡi bằng kim loại màu trắng bén nhọn dài 19cm) đi vào khoa cấp cứu tìm ông H, rồi cầm dao đưa lên cao và la lớn tiếng gây mất trật tự tại phòng cấp cứu làm cho ông H và mọi người hoảng sợ, nhân viên y tế tại phòng cấp cứu phải dẫn ông H chạy qua phòng khác để trốn tránh làm ảnh hưởng đến việc điều trị thương tích cho ông H. Anh M1 và anh H3 thấy V cầm dao la hét, chửi ông H liền đến can ngăn rồi giật lấy con dao của V, thì V mới bỏ đi về. Sau đó, ông H được chuyển đến Bệnh viện đa khoa thành phố C nhập viện điều trị thương tích đến ngày 13/4/2023 được xuất viện về nhà.

Vào ngày 14/4/2023 ông Nguyễn Thanh H làm đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với Nguyễn Hoàng V đã gây thương tích cho ông H.

Căn cứ vào kết quả giám định số: 155/KLTTCT-TTPY ngày 18/5/2023, Trung tâm pháp y tỉnh V có kết luận giám định tổn thương cơ thể của Nguyễn Thanh H là 11% (mười một phần trăm).

Xét thấy đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên vào ngày 26/5/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Nguyễn Hoàng V về tội “*Cố ý gây thương tích*”. Đến ngày 18/7/2023 ra Quyết định bổ sung Quyết định khởi tố vụ án, Quyết định bổ sung Quyết định khởi tố bị can đối với Nguyễn Hoàng V về tội “*Gây rối trật tự công cộng*” và ra lệnh bắt bị can tạm giam để điều tra nhưng V bỏ trốn, đến ngày 02/10/2023 mới bắt được V theo quyết định truy nã.

Quá trình điều tra cơ quan Cảnh sát điều tra chứng minh được như sau:

Nguyễn Hoàng V là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức được hành vi dùng dao là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho ông Nguyễn

Thanh H 11% và dùng dao, la lớn tiếng, chửi người khác gây mất trật tự tại phòng cấp cứu của Trung tâm y tế huyện B, tỉnh Vĩnh Long làm ảnh hưởng đến việc điều trị cho bệnh nhân, làm đình trệ hoạt động cấp cứu của bác sĩ là vi phạm pháp luật.

Đối với 01 con dao dài 41cm (có cán bằng gỗ dài 12cm và lưỡi dao bằng kim loại màu đen, mũi bằng dài 29cm) đây là con dao V dùng để gây thương tích cho ông H nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 con dao thái dài 30,5cm (có cán dao bằng nhựa, màu đen dài 11,5cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, mũi nhọn dài 19cm) đây là con dao V dùng để gây rối trật tự công cộng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Thanh H yêu cầu Nguyễn Hoàng V bồi thường chi phí điều trị vết thương, tiền ngày công lao động và tiền tổn thất tinh thần với tổng số tiền là 26.387.655 đồng và bà Huỳnh Thị H1 (là vợ ông H) yêu cầu V trả tiền ngày công lao động do phải chăm sóc, nuôi dưỡng ông H trong thời gian nằm viện là 05 ngày với số tiền 1.000.000 đồng, đến nay V chưa thực hiện việc bồi thường khoản tiền này.

Tại cáo trạng số: 78/CT-VKSBT ngày 15/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long đã truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng V về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 và tội “Gây rối trật tự công cộng” theo điểm b, c khoản 2 Điều 318 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, sau khi phân tích các yếu tố cấu thành tội phạm, tính chất, mức độ hành vi phạm tội, hậu quả, nhân thân của bị cáo, năng lực trách nhiệm hình sự, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Hoàng V về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 và tội “Gây rối trật tự công cộng” theo điểm b, c khoản 2 Điều 318 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng V phạm tội “Cố ý gây thương tích” và tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Về hình phạt chính:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng V từ 02 năm tù đến 02 năm 06 tháng tù, về tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 318; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng V từ 02 năm tù đến 02 năm 06 tháng tù, về tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Căn cứ khoản 1 Điều 55 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) tổng hợp hình phạt 02 tội “Cố ý gây thương tích” và “Gây rối trật tự

công cộng”. Buộc bị cáo Nguyễn Hoàng V phải chấp hành hình phạt chung của 02 tội là từ 04 năm tù đến 05 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Đối với 01 con dao dài 41cm (có cán bằng gỗ dài 12cm và lưỡi dao bằng kim loại màu đen, mũi bằng dài 29cm), đây là con dao bị cáo V dùng để gây thương tích cho ông H nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 con dao thái dài 30,5cm (có cán dao bằng nhựa, màu đen dài 11,5cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, mũi nhọn dài 19cm) đây là con dao bị cáo V dùng để gây rối trật tự công cộng nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa ông Nguyễn Thanh H tự nguyện rút lại một phần yêu cầu, ông H yêu cầu bị cáo Nguyễn Hoàng V bồi thường chi phí điều trị vết thương, tiền ngày công lao động và tiền tổn thất tinh thần với tổng số tiền là 20.000.000 đồng và bà Huỳnh Thị H1 (là vợ ông H) tự nguyện rút lại yêu cầu bị cáo V trả tiền ngày công lao động do phải chăm sóc, nuôi dưỡng ông H trong thời gian nằm viện là 05 ngày với số tiền 1.000.000 đồng. Bị cáo Nguyễn Hoàng V đồng ý bồi thường số tiền 20.000.000 đồng cho ông H, đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo V.

Về án phí sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Hoàng V nộp số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và số tiền 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Hoàng V khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long đã truy tố, bị cáo biết rõ hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, bị cáo V đồng ý bồi thường số tiền 20.000.000 đồng cho ông Nguyễn Thanh H và xin lỗi bị hại và gia đình bị hại.

Bị hại ông Nguyễn Thanh H trình bày: Ông Nguyễn Thanh H tự nguyện rút lại một phần yêu cầu, ông H yêu cầu bị cáo Nguyễn Hoàng V bồi thường chi phí điều trị vết thương, tiền ngày công lao động và tiền tổn thất tinh thần với tổng số tiền là 20.000.000 đồng. Ngoài ra, ông H không yêu cầu gì thêm và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Nguyễn Hoàng V.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Huỳnh Thị H1 trình bày: Khi ông Nguyễn Thanh H bị bị cáo V chém gây thương tích phải đưa đi bệnh viện điều trị vết thương, bà H1 là người nuôi dưỡng, chăm sóc cho ông H trong thời gian nằm viện điều trị từ ngày 09/4/2023 đến ngày 13/4/2023 là 05 ngày. Tại phiên tòa bà H1 tự nguyện rút lại yêu cầu, không yêu cầu bị cáo V trả tiền ngày công lao động 05 ngày với số tiền 1.000.000 đồng. Ngoài ra, bà H1 không có yêu cầu gì khác.

Bị cáo Nguyễn Hoàng V nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có điều kiện sửa đổi bản thân và sớm trở về đoàn tụ với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Vĩnh Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục do Bộ luật tố tụng hình sự quy định. Qua quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Trong vụ án, những người làm chứng đã được Tòa án triệu tập đến tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt. Tuy nhiên, những người làm chứng đã có lời khai tại Cơ quan điều tra. Xét thấy, việc vắng mặt những người làm chứng không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án, nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định tại Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021).

[3] Xét lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Hoàng V tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, lời khai của những người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng thu giữ được và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xem xét tại phiên tòa. Có đủ căn cứ xác định: Vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 09/4/2023, sau khi đi nhậu về bị cáo Nguyễn Hoàng V điều khiển xe gắn máy đến trước nhà của ông Nguyễn Thanh H (ở gần nhà bị cáo V) có con chó trong nhà của ông H sửa nên bị cáo V điều khiển xe tông vào hàng rào nơi con chó đang sửa, ông H đang ở bên vườn mít đi về xem thì xảy ra cự cãi với bị cáo V. Bị cáo V điều khiển xe về nhà lấy con dao dài 41cm quay trở lại cầm dao rượt chém trúng vào cổ tay trái của ông H gây thương tích 11%, thì được anh Đoàn Minh H3 và anh Phan Văn M1 can ngăn rồi đưa ông H đến phòng cấp cứu Trung tâm y tế huyện B, tỉnh Vĩnh Long điều trị vết thương. Bị cáo V tiếp tục điều khiển xe đi về nhà lấy theo 01 con dao thái dài 30,5cm vào khoa cấp cứu tìm ông H rồi cầm dao đưa lên cao và la hét lớn tiếng gây mất trật tự tại phòng cấp cứu làm cho ông H và mọi người hoảng sợ, nhân viên y tế tại phòng cấp cứu phải dẫn ông H chạy qua phòng khác để trốn tránh làm ảnh hưởng đến việc điều trị, cấp cứu bệnh nhân của các y tá, bác sĩ.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Hoàng V là rất nguy hiểm, có tính chất côn đồ, bị cáo đã dùng dao là hung khí nguy hiểm trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác một cách trái pháp luật. Mặt khác, bị cáo V còn cầm dao, la hét lớn tiếng làm mất trật tự và gây đình trệ trong hoạt động điều trị bệnh tại phòng cấp

cứu Trung tâm y tế huyện B, tỉnh Vĩnh Long làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự xã hội ở địa phương.

Như vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Hoàng V đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 và tội “Gây rối trật tự công cộng” theo điểm b, c khoản 2 Điều 318 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự quy định như sau:

“2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này;

a) Dùng hung khí nguy hiểm ...”.

i) “Có tính chất côn đồ”.

Tại điểm b, c khoản 2 Điều 318 quy định như sau:

“2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

b) Dùng vũ khí, hung khí...;

c) ...Gây đình trệ hoạt động công cộng;”

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng V với các tội danh cùng điều luật nêu trên là có căn cứ, hoàn toàn đúng người, đúng tội.

[4] Về tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội: Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo Nguyễn Hoàng V là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo là người đã thành niên, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật, giữa bị cáo và bị hại không quen biết nhau và cũng không có mâu thuẫn với nhau từ trước. Chỉ vì con chó trong nhà bị hại sủa khi bị cáo điều khiển xe đi trên đường ngang qua dẫn đến bị cáo và bị hại xảy ra cự cãi, chỉ là mâu thuẫn nhỏ nhưng bị cáo lại dùng dao là hung khí nguy hiểm chém trúng vào cổ tay trái của bị hại gây thương tích với tỷ lệ là 11%. Hành vi của bị cáo Nguyễn Hoàng V có tính chất côn đồ, thể hiện ý thức xem thường pháp luật, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác một cách trái pháp luật. Mặt khác, bị cáo còn tiếp tục cầm dao xông vào phòng cấp cứu tìm kiếm bị hại để chém và la hét lớn tiếng làm mất trật tự và gây đình trệ trong hoạt động điều trị bệnh tại phòng cấp cứu Trung tâm y tế huyện B, tỉnh Vĩnh Long gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự ở địa phương.

Sau khi vụ án xảy ra, bị cáo lại bỏ trốn gây khó khăn trong việc điều tra và xử lý tội phạm, Hội đồng xét xử nhận thấy ý thức tuân thủ pháp luật của bị cáo kém cần phải xử lý thật nghiêm, vì vậy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời

gian nhằm răn đe, giáo dục bị cáo, đồng thời cũng nhằm mục đích phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

[5] Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Hoàng V đã thành khẩn khai báo, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Vì vậy, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 584, 585, 586, 590 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Bị hại Nguyễn Thanh H tự nguyện rút lại một phần yêu cầu, chỉ yêu cầu bị cáo Nguyễn Hoàng V bồi thường chi phí điều trị vết thương, tiền ngày công lao động và tiền tổn thất tinh thần với tổng số tiền là 20.000.000 đồng và bà Huỳnh Thị H1 (là vợ ông H) tự nguyện rút lại yêu cầu bị cáo V trả tiền ngày công lao động do phải chăm sóc, nuôi dưỡng ông H trong thời gian nằm viện là 05 ngày với số tiền 1.000.000 đồng. Bị cáo Nguyễn Hoàng V đồng ý bồi thường, nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo V bồi thường số tiền 20.000.000 đồng cho ông Nguyễn Thanh H.

[7] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Đối với 01 con dao dài 41cm (có cán bằng gỗ dài 12cm và lưỡi dao bằng kim loại màu đen, mũi bằng dài 29cm), đây là con dao bị cáo V dùng để gây thương tích cho bị hại Nguyễn Thanh H cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 con dao thái dài 30,5cm (có cán dao bằng nhựa, màu đen dài 11,5cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, mũi nhọn dài 19cm) đây là con dao bị cáo V dùng để gây rối trật tự công cộng cần tịch thu tiêu hủy.

Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B có sao chép vào 01 đĩa DVD đoạn ghi âm, ghi hình ảnh hỏi cung bị cáo Nguyễn Hoàng V cần lưu vào hồ sơ vụ án làm chứng cứ.

[8] Xét đề nghị của vị Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Hoàng V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng V phạm tội “Cố ý gây thương tích” và tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng V 02 (hai) năm tù, về tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 318; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng V 02 (hai) năm tù, về tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 55 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) tổng hợp hình phạt 02 tội “Cố ý gây thương tích” và tội “Gây rối trật tự công cộng”. Buộc bị cáo Nguyễn Hoàng V phải chấp hành hình phạt chung của 02 tội là 04 (bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/10/2023.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 584, 585, 586, 590 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Nguyễn Hoàng V bồi thường số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) cho ông Nguyễn Thanh H.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao dài 41cm (có cán bằng gỗ dài 12cm và lưỡi dao bằng kim loại màu đen, mũi bằng dài 29cm); 01 con dao thái dài 30,5cm (có cán dao bằng nhựa, màu đen dài 11,5cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, mũi nhọn dài 19cm) đã qua sử dụng.

Lưu theo hồ sơ vụ án 01 đĩa DVD ghi âm, ghi hình ảnh hỏi cung bị cáo Nguyễn Hoàng V để làm chứng cứ.

(Các vật chứng hiện đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 20/11/2023).

4. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Hoàng V nộp số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và số tiền 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy

định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long (PKTNV và THA);
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long;
- Công an tỉnh Vĩnh Long (Phòng hồ sơ);
- VKSND huyện Bình Tân;
- Công an huyện Bình Tân (CQTHAHS, CQĐT, NTG);
- Chi cục THADS huyện Bình Tân;
- Bị cáo, những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Huỳnh Thanh Hùng